

## PHỤ LỤC IV

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG  
MST: 0400100087

Số: 23 /BC-NXBĐaN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 3 năm 2022

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của  
Chính phủ)

### I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Sản phẩm sản xuất chủ yếu: Sách và văn hóa phẩm xuất bản các loại

Doanh thu: 3.369 triệu đồng

Lợi nhuận trước thuế: -597 triệu đồng

Nộp ngân sách: 448 triệu đồng

Công ty đã hoàn thành 04/05 đầu sách trợ giá và 03 đầu sách đặt hàng “Tôi yêu Đà Nẵng- Hành trình 5 năm”, “Sắc phong ở Đà Nẵng” và “Quảng Nam qua các thời đại” phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

### II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

Tổng số sách và văn hóa phẩm xuất bản: 750 xuất bản phẩm

Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm 2022

Tổng doanh thu: 3.500 triệu đồng

Kết quả sản xuất kinh doanh: lãi 5 triệu đồng

#### 2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Kế hoạch đầu tư các dự án cả năm: Dự kiến thực hiện 04 đầu sách trợ giá “Phạm Phú Hải – Tác phẩm và dư luận”, “Quảng Nam – Đà Nẵng qua tác phẩm du ký chữ Hán ở Đông Bắc Á”, “Nam Ô và những chuyện kể”, “Nguồn gốc và sự hình thành giọng Quảng Nam”, 04 đầu sách đặt hàng và nhiều đầu sách kinh doanh có giá trị khác.

### III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Năm 2022 là năm tiếp tục triển khai các kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện Đại hội Đảng các cấp và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh thích ứng, linh hoạt với việc phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Trong bối cảnh đó, Nhà xuất bản Đà Nẵng xác định tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả

hoạt động sản xuất kinh doanh với những cách làm mới, sáng tạo, quyết liệt và phù hợp với tình hình, nhiệm vụ của đơn vị.

Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; phân công trách nhiệm và kiểm tra, đôn đốc đối với Ban giám đốc, lãnh đạo các phòng, ban trong thực hiện nhiệm vụ; quyết liệt trong thực hiện những giải pháp đột phá và phù hợp với tình hình để bảo đảm hiệu quả sản xuất kinh doanh; quan tâm đổi mới, kiện toàn các bộ phận chức năng; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, nhân viên; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; chú trọng việc xây dựng kế hoạch sát với tình hình thực tế và có tính dự báo nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Làm việc với các cơ quan, đơn vị chức năng và liên quan về mô hình quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà xuất bản Đà Nẵng.

Xúc tiến các hoạt động quảng bá, giới thiệu về Nhà xuất bản Đà Nẵng và các ấn phẩm của Nhà xuất bản Đà Nẵng; mở rộng quan hệ hợp tác với các sở, ngành, địa phương... Tích cực tham gia các hoạt động về quảng bá sách và văn hóa đọc.

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số đối với hoạt động xuất bản trong xu thế chuyển đổi số của thành phố; trong đó tập trung cho việc nâng cấp trang web và fanpage; phối hợp số hóa các ấn phẩm phục vụ tuyên truyền lịch sử Đảng bộ các địa phương, đơn vị của thành phố; thực hiện các thủ tục hành chính, tài chính...

Định hướng và nâng cao chất lượng khai thác bản thảo, biên tập sách đặt hàng, trợ giá và tự kinh doanh. Có kế hoạch chi tiết, giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân liên quan để bảo đảm tiến độ, nội dung các ấn phẩm sách đặt hàng, trợ giá; không để bị động, lúng túng...

Xác định rõ kế hoạch và chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh; xây dựng kế hoạch quảng bá, phát hành sách trên thị trường truyền thống và thương mại điện tử; mở rộng các đối tác phát hành tại Đà Nẵng và các tỉnh khu vực miền Trung-Tây Nguyên; làm việc với các đối tác trong việc khai thác bản thảo và thực hiện sách gia công, lưu ý ở các trường học...; tổ chức tái bản những đầu sách phát hành có hiệu quả, được bạn đọc quan tâm.

Bảo đảm thực hiện các nguyên tắc về tài chính, kế toán; tham mưu thực hiện những giải pháp đột phá, mang tính linh hoạt trong nhiệm vụ thu, chi để cân đối tài chính.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức-hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành; bổ nhiệm, tuyển dụng, kiện toàn nhân sự tại các phòng, ban.

Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Hiệu sách số 108 Bạch Đằng để giới thiệu và mở rộng sản xuất kinh doanh xuất bản phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm...

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
NĂM 2022**

| TT | Các chỉ tiêu                    | ĐVT        | Kế hoạch     |
|----|---------------------------------|------------|--------------|
| 1  | <b>Doanh thu</b>                | Triệu đồng | <b>3.500</b> |
|    | - Doanh thu xuất bản            | Triệu đồng | 2.700        |
|    | - Doanh thu cho thuê phòng      | Triệu đồng | 680          |
|    | - Doanh thu hoạt động tài chính | Triệu đồng | 120          |
| 2  | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>     | Triệu đồng | <b>5</b>     |
| 3  | <b>Nộp ngân sách</b>            | Triệu đồng | <b>845</b>   |

**CHỦ TỊCH HĐTV KIÊM GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành**

**PHỤ LỤC X**  
**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của  
Chính phủ)*

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**  
**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG**  
**MST: 0400100087**

Số: 25 /BC-NXBĐaN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 3 năm 2022

**1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

- a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp
  - Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động
  - Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp
- b) Quỹ tiền lương kế hoạch
  - Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động
  - Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp
- c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp
  - Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động
  - Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

**2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp**

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA  
DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

| TT  | Chỉ tiêu                       | Đơn vị tính   | Năm 2021 |           | Năm 2022 |
|-----|--------------------------------|---------------|----------|-----------|----------|
|     |                                |               | Kế hoạch | Thực hiện | Kế hoạch |
| (1) | (2)                            | (3)           | (4)      | (5)       | (6)      |
| I   | <b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>   |               | 2        | 2         | 2        |
| II  | <b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b> |               |          |           |          |
| 1   | Lao động                       | Người         | 12       | 12        | 12       |
| 2   | Mức tiền lương bình quân       | 1.000 đ/tháng | 6.653    | 6.653     | 6.847    |
| 3   | Quỹ tiền lương                 | Triệu đồng    | 0,958    | 0,958     | 0,986    |

|            |  |                  |       |       |       |
|------------|--|------------------|-------|-------|-------|
| 4          | Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động | Triệu đồng       | 0     | 0     | 0     |
| 5          | Thu nhập bình quân   | 1.000 đ/tháng    | 6.653 | 6.653 | 6.847 |
| <b>III</b> | <b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>                 |                  |       |       |       |
| 1          | Số người quản lý doanh nghiệp                                    | Người            | 3     | 3     | 3     |
| 2          | Mức lương cơ bản bình quân                                       | Triệu đồng/tháng | 12,11 | 12,11 | 12,11 |
| 3          | Quỹ tiền lương   | Triệu đồng       | 0,436 | 0,436 | 0,436 |
| 4          | Mức tiền lương bình quân   | Triệu đồng/tháng | 12,11 | 12,11 | 12,11 |
| 5          | Quỹ tiền thưởng  |                  | 0     | 0     | 0     |
| 6          | Tiền thưởng, thu nhập  | Triệu đồng       | 0     | 0     | 0     |
| 7          | Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý                     | Triệu đồng/tháng | 12,11 | 12,11 | 12,11 |

**CHỦ TỊCH HĐTV KIÊM GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thành

**PHỤ LỤC V**  
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT**  
**KINH DOANH HẰNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của  
Chính phủ)*

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**  
**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG**  
**MST: 0400100087**

Số: 24 /BC-NXBĐaN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2022

**Năm báo cáo: 2022**

**1. Chỉ tiêu kế hoạch 03 năm gần nhất: 2018, 2019, 2020**

ĐVT: triệu đồng

| Chỉ tiêu               | Năm 2018 | Năm 2019 | Năm 2020 |
|------------------------|----------|----------|----------|
| Doanh thu              | 5.400    | 6.212    | 3.730    |
| Lợi nhuận sau thuế     | 27       | -180     | -515     |
| Nộp ngân sách nhà nước | 209      | 249      | 248      |

**2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

**Thuận lợi**

Được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và các sở, ban ngành quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để công ty xuất bản nhiều đầu sách hay và có giá trị phục vụ nhiệm vụ chính trị và bạn đọc cả nước.

**Khó khăn**

Dịch Covid-19 ảnh hưởng rất lớn đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội đất nước, đặc biệt là những doanh nghiệp. Trong bối cảnh chung đó, ngành xuất bản nói chung cũng như Nhà xuất bản Đà Nẵng nói riêng gặp không ít khó khăn như: Tổ chức bản thảo gấp khó khăn do cách ly, giãn cách xã hội; công tác phát hành sách, liên doanh, liên kết với các đối tác bị ngưng trệ; cửa hàng giới thiệu và phát hành sách đóng cửa, ngừng hoạt động. Doanh nghiệp thua lỗ, doanh thu tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Hoạt động trong lĩnh vực văn hóa tư tưởng, vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị vừa phải bươn chải trong cơ chế thị trường để trang trải tiền lương và mọi chi phí

nhiệm vụ hết sức khó khăn đối với Nhà xuất bản, nhất là trong tình hình kinh doanh xuất bản phẩm không còn thuận lợi như trước đây.

Là Nhà xuất bản địa phương, nằm xa 2 thị trường sách lớn của đất nước, điều kiện cạnh tranh trên thị trường không thể sánh với các nhà xuất bản khác.

### **3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu, ...)**

Tích cực khai thác tối đa các mảng sách địa phương trên địa bàn miền Trung và Tây Nguyên; đẩy mạnh công tác quảng bá, phát hành trên cả nước, tìm hiểu thị trường để xuất bản các đầu sách phù hợp với nhu cầu bạn đọc. Thực hiện phát hành sách qua mạng, quảng bá trên trang web của công ty, giới thiệu tác phẩm trên các báo, đài...

### **BIỂU SỐ 1**

#### **MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

| TT | Chỉ tiêu                           | ĐVT      | Thực hiện năm 2019 | Thực hiện năm 2020 | Thực hiện năm 2021 | Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2022) |
|----|------------------------------------|----------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|
| 1  | Sản phẩm chủ yếu sản xuất          |          |                    |                    |                    |                                      |
| a) | Sách                               |          |                    |                    |                    |                                      |
| b) | Văn hóa phẩm xuất bản              |          |                    |                    |                    |                                      |
| 2  | Tổng doanh thu                     | Tỷ đồng  | 6,212              | 3,73               | 3,369              | 3,5                                  |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế               | Tỷ đồng  | (0,18)             | (0,515)            | (0,597)            | 0,005                                |
| 4  | Nộp ngân sách                      | Tỷ đồng  | 0,249              | 0,248              | 0,448              | 0,845                                |
| 5  | Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)       | 1000 USD |                    |                    |                    |                                      |
| 6  | Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có) | .        |                    |                    |                    |                                      |
| 7  | Kế hoạch đầu tư phát triển         | Tỷ đồng  |                    |                    |                    |                                      |
| a) | - Nguồn ngân sách                  | "        |                    |                    |                    |                                      |
| b) | - Vốn vay                          | "        |                    |                    |                    |                                      |
| c) | - Vốn khác                         | "        |                    |                    |                    |                                      |

|    |                      |         |       |       |       |       |
|----|----------------------|---------|-------|-------|-------|-------|
| 8  | Tổng lao động        | Người   | 20    | 15    | 15    | 15    |
| 9  | Tổng quỹ lương       | Tỷ đồng | 1,752 | 1,575 | 1,394 | 1,422 |
| a) | - Quỹ lương quản lý  | Tỷ đồng | 0,411 | 0,357 | 0,436 | 0,436 |
| b) | - Quỹ lương lao động | Tỷ đồng | 1,342 | 1,218 | 0,958 | 0,986 |

CHỦ TỊCH HĐTV KIÊM GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành

## PHỤ LỤC VI

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)  
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**NHÀ XUẤT BẢN THÀ ĐÀ NẴNG**      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**MST: 0400100087**      **Đà Nẵng, ngày 08 tháng 3 năm 2022**

### BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2021

#### I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản tổng hợp Đà Nẵng không có chức năng thực hiện nhiệm vụ công ích.

Công ty là doanh nghiệp nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, trực thuộc UBND thành phố Đà Nẵng, hoạt động trên lĩnh vực xuất bản sách, hàng năm Công ty được UBND thành phố Đà Nẵng giao chỉ tiêu kế hoạch như: Doanh thu, nộp ngân sách, lợi nhuận.

#### II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

##### 1. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội

Trong những năm qua Công ty đã tham gia nhiều hoạt động xã hội từ thiện do các cấp các ngành phát động với tổng số tiền: 8.702.000 đồng

| STT | Nội dung                               | Số tiền   | Ghi chú |
|-----|--|-----------|---------|
| 1   | Quỹ đền ơn đáp nghĩa                   | 3.024.000 |         |
| 2   | Üng hộ theo Chỉ thị 24/CT-TU           | 1.000.000 |         |
| 3   | Üng hộ quỹ phòng, chống COVID-19       | 2.500.000 |         |
| 4   | Quỹ Mái ấm công đoàn và Quỹ Khuyến học | 2.178.000 |         |

##### 2. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp

Công ty thiết lập và tuân thủ nghiêm ngặt tất cả các quy trình từ biên tập bản thảo đến in ấn và phát hành xuất bản phẩm.

Đối với hoạt động cung cấp sản phẩm. Công ty luôn thực hiện theo đúng điều khoản hợp đồng ký kết cũng như các điều khoản giao hàng và sau giao hàng, đảm bảo mang lại lợi ích tối đa cho các bên tham gia hợp đồng.

##### 3. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng

Công khai minh bạch các hoạt động phát hành xuất bản phẩm đến với người mua trên trang Website của Công ty.

##### 4. Quan hệ tốt với người lao động

Công đoàn phối hợp với chính quyền xây dựng và triển khai mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, đảm bảo chất lượng tham gia quản lý của tổ

chức công đoàn, nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất giữa nhiệm vụ, mục tiêu sản xuất kinh doanh, vừa đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động.

Tổ chức tốt Hội nghị người lao động đúng quy định, triển khai kế hoạch đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo yêu cầu của người lao động hoặc người sử dụng lao động theo đúng quy định, qua đó ghi nhận những tâm tư, nguyện vọng của người lao động cũng như đóng góp những giải pháp thực hiện chuyên môn góp phần thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động

Định kỳ tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến người lao động. Thực hiện nộp đầy đủ các khoản BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của Nhà nước.

Định kỳ hàng năm tổ chức khám sức khỏe cho người lao động, trang bị trang phục cho người lao động, tham quan nghỉ ngơi, thăm hỏi, động viên người lao động trong các dịp lễ, tết, thăm và tặng quà cán bộ hưu trí nhân dịp Tết Âm lịch.

Thực hiện nâng lương đúng quy định, thực hiện tốt quy chế phân phối tiền lương, đảm bảo nguyên tắc công bằng, công khai minh bạch theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

**CHỦ TỊCH HĐTV KIÊM GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành**

**PHỤ LỤC VII**

**TỈNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 0400100087

Số: 18 /NXBĐaN - THTC

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 3 năm 2022

| TT | Tên doanh nghiệp                                  | Tháo vốn   |            | Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo |                     |                                  |         |                      |             | Các hình thức khác | Tỷ lệ Nhà nước | đư kiến | Kế hoạch năm | Ghi chú |      |  |  |  |  |
|----|---|------------|------------|-----------------------------------|---------------------|----------------------------------|---------|----------------------|-------------|--------------------|----------------|---------|--------------|---------|------|--|--|--|--|
|    |   | Giữ nguyên | Hoàn thành | CPH                               |                     | Quyết định phê duyệt             | Đại IPO | Đại hội đồng cổ đông | Tênhìnhthức |                    |                |         |              |         |      |  |  |  |  |
|    |   |            |            | Thành lập                         | Xác định giá trị DN | Đang xác định công bố giá trị DN | Đại IPO | Đại hội đồng cổ đông | Tênhìnhthức |                    |                |         |              |         |      |  |  |  |  |
|    | I CÔNG TY TNHH MTV NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG  | (1)        | (2)        | (3)                               | (4)                 | (5)                              | (6)     | (7)                  | (8)         | (9)                | (10)           | (11)    | (12)         | (13)    | (14) |  |  |  |  |
|    | II CÔNG TY TNHH MTV NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG | X          |            |                                   |                     |                                  |         |                      |             |                    |                |         |              |         | (15) |  |  |  |  |

**CHỦ TỊCH HỘI VÀ KIÊM GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thành

PHỤ LỤC VIII

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /NXBĐaN

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 3 năm 2022

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty phê duyệt tại văn bản số... ngày... tháng ... năm....)

**I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (đối với doanh nghiệp không có Hội đồng thành viên)

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

**THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

| TT | Họ và tên  | Năm sinh | Chức danh                                    |  | Phân loại thành viên<br>n | Trình độ ch<br>u<br>yên m<br>ôn | Kinh nghiệm<br>ghiệp | Các vị trí<br>quản lý đã<br>nắm giữ  | Công việc<br>quản lý được<br>giao                                     |
|----|--|----------|--|--|---------------------------|---------------------------------|----------------------|--|---|
|    |  |          | Chức danh<br>tại công ty<br>khác<br>(nếu có) | Chức danh<br>tại công ty<br>đoanh nghiệp |                           |                                 |                      |  |   |
| 1. | Nguyễn Thành<br>Thành<br>viên<br>HĐTV,<br>Giám đốc | 1969     | Chủ tịch HĐTV<br>kiêm Giám đốc               |  |                           | Đại học                         | 19 năm               | Phó,<br>Trưởng<br>phòng Thời<br>sự-Chính<br>trị; Phó,<br>Trưởng<br>phòng Thư<br>ký Tòa soạn<br>Báo Đà<br>Nẵn; Chủ<br>tịch HĐTV | Chịu trách<br>nhiệm quản<br>ly, điều hành<br>hoạt động của<br>Công ty |

|                                       |                      |      |                             |                 |        |                     |
|---------------------------------------|----------------------|------|-----------------------------|-----------------|--------|---------------------|
|                                       |                      |      |                             |                 |        | Kiểm Giám đốc       |
| II. Thành viên HĐTV, Phó TGĐ hoặc PGĐ | Nguyễn Kim Huy       | 1962 | Phó Giám đốc-Tổng biên tập- | Thạc sỹ         | 37năm  | Trưởng ban Biên tập |
| III. Kế toán trưởng                   | Trịnh Thị Ngọc Quỳnh | 1990 | Kế toán trưởng, TP KH-TV    | Cử nhân Kế toán | 06 năm | Kế toán             |

## 2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

Danh sách Kiểm soát viên: Tán Thị Miên Thảo

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

3. Thủ lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

4. Các chính sách bao đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).

- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

## 5. Về quản lý rủi ro

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp (mô tả tóm tắt nếu có).

## CHỦ TỊCH HĐTV KIỂM GLAM ĐỐC



Nguyễn Thành